

Số: 1794/KH-VP

Đồng Nai, ngày 14 tháng 7 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số tại Văn phòng UBND tỉnh năm 2023**

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh về Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2023 (thay thế Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 01/3/2023).

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ tốt công tác quản lý và điều hành của lãnh đạo.

- Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại cơ quan phục vụ cho việc khai thác, sử dụng các ứng dụng số và nền tảng số.

- Hình thành nền tảng số dựa trên các ứng dụng phục vụ cho công việc lãnh đạo, điều hành của UBND tỉnh.

- Ứng dụng có hiệu quả Đề án 06, định danh và xác thực điện tử, tổ chức triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực đạt tối thiểu tương ứng 70%, 60%, 55% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023.

- Triển khai, hoàn thành nhiệm vụ theo chủ đề Năm dữ liệu số quốc gia trong việc xây dựng, kết nối, phát triển, khai thác dữ liệu mở phục vụ điều hành chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động nhằm tăng tốc độ xử lý công việc, giảm thiểu văn bản giấy và chi phí hoạt động.

**2. Mục tiêu cụ thể**

Năm 2023 là Năm Dữ liệu số quốc gia, Văn phòng UBND tỉnh tập trung vào thực hiện một số chỉ tiêu quan trọng cụ thể như sau:

**a) Dữ liệu số**

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tại Văn phòng UBND tỉnh tham gia thực hiện cài đặt ứng dụng VneID và thực hiện định danh điện tử mức độ 2.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tại Văn phòng UBND tỉnh tham gia khai thác, sử dụng Kho quản lý dữ liệu điện tử hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai.

- Thực hiện số hóa 10% các tài liệu lưu trữ điện tử tại cơ quan theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

#### **b) Chính quyền số**

- 100% các hồ sơ một cửa được giải quyết đúng thời hạn.

- Trên 10% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan.

- 80% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh (<https://baocao.dongnai.gov.vn>) và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia (<https://vpcp.baocaochinhphu.gov.vn>).

- Trình và ký điện tử của Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh trong tỷ lệ phù hợp;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức của Văn phòng UBND tỉnh được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

#### **c) Kinh tế số**

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức có điện thoại thông minh đạt trên 80%.

- Khuyến khích các cán bộ, công chức, viên chức cơ quan thực hiện kế hoạch hành động thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Trên 90% các cán bộ, công chức, viên chức cơ quan được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số, trên 30% cán bộ, công chức, viên chức cơ quan thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

#### **d) Xã hội số**

- Tỷ lệ gia đình cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có đường Internet cáp quang băng rộng trên 85%.

- Tỷ lệ người thân trong gia đình của các cán bộ, công chức, viên chức có tài khoản định danh điện tử trên 30%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác trên 75%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.



- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 80%.

#### **đ) An toàn thông tin**

- Hoàn thành việc lập hồ sơ đăng ký an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ tại cơ quan gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định.

- Nghiên cứu xây dựng phương án bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, gồm: Kiến toàn lực lượng tại chỗ; Lựa chọn tối thiểu một tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập; Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia, theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông khi có yêu cầu. Áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (nhất là TCVN 11930:2017) vào hoạt động của cơ quan.

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp, hệ thống trung tâm dữ liệu và thiết bị đầu cuối.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Cổng thông tin điện tử của cơ quan được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.

- 100% các máy tính tại cơ quan được cài đặt chương trình diệt virus bản quyền có trả phí.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan sử dụng các dịch vụ email uy tín, thường xuyên cập nhật kiến thức, thậm chí tập dợt tình huống khi bị tấn công, hạn chế sử dụng các thiết bị lạ từ bên ngoài.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Nhận thức số**

- Xây dựng Kế hoạch, Chương trình hành động của Văn phòng UBND tỉnh về chuyển đổi số năm 2023.



- Triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản, kế hoạch về chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông; UBND tỉnh đến toàn thể các cán bộ, công chức, viên chức tại Văn phòng UBND tỉnh biết, thực hiện.

- Thực hiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo Công Thông tin điện tử thực hiện việc đặt banner tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và liên kết đến chuyên mục Chuyển đổi số trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Thực hiện đăng tải các tin, bài viết, các bài toán, sáng kiến, cách làm hay về chuyển đổi số trong chuyên mục Chuyển đổi số trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

## **2. Thể chế số**

- Xây dựng Kế hoạch, Chương trình hành động của Văn phòng UBND tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 theo chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, phù hợp với tình hình thực tế tại Văn phòng UBND tỉnh.

- Nghiên cứu, đề xuất kiện toàn, bổ sung nhiệm vụ về chỉ đạo phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng cho Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền số tỉnh.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng các văn bản hướng dẫn, các quy chế quản lý và sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; quy định về khai thác, chia sẻ dữ liệu mở giữa các cơ quan nhà nước.

- Duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai bảo đảm kết nối, liên thông, tránh đầu tư trùng lặp.

## **3. Phát triển hạ tầng số**

- Trang bị máy tính, máy in cho CBCC: rà soát, đánh giá hiện trạng máy tính, máy in tại đơn vị (CBCC chưa có máy tính, đã có tuy nhiên đã cũ, không đáp ứng được công việc, máy in bị hư không in được ...) nhằm nâng cấp, trang bị máy tính, máy in cho CBCC thực hiện công tác chuyên môn hiệu quả.

- Tiếp tục duy trì và mở rộng triển khai hệ thống hợp trực tuyến sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng tỉnh Đồng Nai để kết nối các cuộc họp trực tuyến giữa UBND tỉnh với Chính phủ và các bộ, ngành, trung ương.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai, đánh giá các hệ thống kỹ thuật bảo đảm năng lực, an toàn thông tin cho mạng nội bộ tại Văn phòng UBND tỉnh.

## **4. Phát triển các nền tảng, hệ thống**

- Duy trì, nâng cấp, cập nhật phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ bộ, ngành, địa phương và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài.



- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông duy trì, nâng cấp Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh và kết nối với Hệ thống hỗ trợ giám sát, điều hành an toàn mạng phục vụ Chính phủ số của quốc gia, Hệ thống an ninh mạng phục vụ Chính phủ số của quốc gia. Nghiên cứu, kết nối Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng, trở thành một bộ phận của Hệ thống Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC), tránh trùng lặp, lãng phí.

- Phát triển các nền tảng, hệ thống sử dụng trong phạm vi địa bàn tỉnh để tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu.

### **5. Phát triển dữ liệu**

Văn phòng UBND tỉnh hiện tại không có phát triển các cơ sở dữ liệu dùng chung hay chuyên ngành và sẽ thực hiện tham gia phát triển, cung cấp thông tin, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung khi có chỉ đạo của UBND tỉnh.

### **6. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ**

- Tiếp tục duy trì và phát triển có hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại Văn phòng UBND tỉnh.

- Tiếp tục duy trì và vận hành hệ thống hợp trực tuyến giữa UBND tỉnh với Chính phủ và các bộ, ngành, trung ương.

- Tiếp tục phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông nâng cấp Cổng Thông tin điện tử tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh và cung cấp thông tin một cách kịp thời, chính xác đến người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì và cập nhật thông tin báo cáo kịp thời trên hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và của tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông duy trì, nâng cấp, mở rộng Cổng dịch vụ công của tỉnh trên cơ sở kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân và doanh nghiệp có thể truy cập đến các dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương qua một địa chỉ duy nhất trên mạng, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình của các bộ, ngành, địa phương theo lộ trình phù hợp theo Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tiếp tục phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông duy trì và hoàn thiện Hệ thống thông tin một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công kết nối liên thông 3 cấp tỉnh Đồng Nai, bao gồm: Xây dựng quy trình giải quyết TTHC liên thông giữa các ngành và liên thông từ cấp xã đến cấp tỉnh; Xây dựng ứng dụng CNTT hỗ trợ người dân và doanh nghiệp nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình trên thiết bị di động; Nâng cấp các chức năng, tính năng kỹ thuật nâng cao của các hệ thống để phục vụ kết nối, chia sẻ sẵn sàng mở rộng.

### **7. Bảo đảm an toàn thông tin**



- Rà soát, cập nhật Kế hoạch số 2428/KH-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh về tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 (*Kế hoạch triển khai Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025”*).

- Hoàn thành xác định cấp độ và tổ chức triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 23/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Hoàn thành xây dựng phương án bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, gồm: Kiện toàn lực lượng tại chỗ; Lựa chọn tối thiểu một tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập; Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia, theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông khi có yêu cầu. Áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (nhất là TCVN 11930:2017) vào hoạt động của cơ quan.

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp, hệ thống trung tâm dữ liệu và thiết bị đầu cuối.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

## **8. Phát triển nguồn nhân lực**

- Đào tạo, nâng cao nhận thức kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan.



- Cử cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về kỹ năng phân tích dữ liệu, khai thác thông tin số, đảm bảo an toàn thông tin phục vụ hoạt động chuyên môn nghiệp vụ.

#### IV. GIẢI PHÁP

- Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan;

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Triển khai nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống mạng nội bộ tại cơ quan; đảm bảo 100% tất cả các máy tính sử dụng trong hệ thống đều được cài đặt chương trình diệt virus chống các phần mềm gián điệp và tin tặc xâm nhập.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tham gia triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh (Data Center); kết nối và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin) khi có yêu cầu;

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp và hệ thống trung tâm dữ liệu;

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng;

- Cử nhân sự chuyên trách, phụ trách về an toàn thông tin, công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan.

- Tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng với các phương án, kịch bản phù hợp thực tế cho công chức phụ trách về an toàn thông tin theo kế hoạch của tỉnh;

- Thực hiện rà soát, đánh giá, có biện pháp tăng cường bảo đảm an toàn thông tin đối với các hệ thống hạ tầng thông tin và các hệ thống thông tin quan trọng khác do cơ quan quản lý, khai thác, vận hành.



- Sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học công nghệ cho công tác ứng dụng CNTT để phát triển, xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển giao các ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động của cơ quan.

- Chủ động, tích cực tham gia các tổ chức, diễn đàn trong nước và quốc tế về chuyên đổi số, thành phố thông minh, tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, huy động nguồn lực, nghiên cứu, phát triển, chuyển giao các công nghệ mới, mô hình mới.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp (đầu tư phát triển và sự nghiệp) và nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật, đảm bảo cho việc triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công Thông tin điện tử**

- Chủ trì, tham mưu cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xây dựng, ban hành, chỉ đạo Kế hoạch ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng hàng năm của Văn phòng UBND tỉnh và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch; thường xuyên rà soát các ứng dụng công nghệ thông tin, tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh bổ sung, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ/dự án của cơ quan, đơn vị tại Danh mục nhiệm vụ/dự án thuộc kế hoạch này và Kế hoạch Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 tại cơ quan, đơn vị qua "Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai" (<https://baocao.dongnai.gov.vn>).

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, Công Thông tin điện tử chủ động đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để xem xét, quyết định.

### **2. Trung tâm Phục vụ Hành chính công**

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành kết nối Cổng dịch vụ công của tỉnh tích hợp, liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia và kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06 của Chính phủ tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Theo dõi việc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo đúng quy định.

- Theo dõi hệ thống xử lý phản ánh, kiến nghị của Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Phối hợp Sở Nội vụ đẩy mạnh chuyển đổi số trong cải cách hành chính, thiết lập kênh truyền thông chuyên đổi số trên Zalo để thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân; hỗ trợ tra cứu thông tin tình hình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp và tiếp nhận phản ánh kiến nghị có liên quan thủ tục hành chính.



### 3. Phòng Quản trị - Tài vụ

- Chủ trì, tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh đề nghị Sở Tài chính xử lý cấp kinh phí kịp thời để thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng, phát triển CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Chủ trì, phối hợp với Công Thông tin điện tử trong công tác xây dựng, thẩm định, triển khai các nhiệm vụ, dự án theo nội dung kế hoạch; tổng hợp dự toán kinh phí về Công nghệ thông tin trong hoạt động của Văn phòng UBND tỉnh hàng năm gửi Sở Tài chính xem xét theo đúng quy định.

### 4. Phòng Hành chính – Tổ chức

- Phối hợp với Phòng Tổng hợp - Nội chính, Công TTĐT triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về nâng cao nhận thức và ý thức về đảm bảo an toàn thông tin cho đội ngũ công chức, viên chức trong cơ quan.

### 5. Các đơn vị còn lại thuộc Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp với phòng Hành chính - Tổ chức, Công Thông tin điện tử triển khai Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Văn phòng UBND tỉnh đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số tại Văn phòng UBND tỉnh năm 2023 (Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 637/KH-VP ngày 28/3/2023)/.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, các phòng, ban, TT, CNTT;



Nguyễn Kim Long